TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST
Ngày 08/6/2020
" *V/v: Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Duy Thanh

2. Ông Y Ben Êban

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'Gar

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2019/TLST – HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2019 về "*Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H , sinh năm 1985 - *Có mặt*
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983 - *Có mặt*

Cùng trú tại: Thôn X, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn M tự nguyện chung sống từ năm 2001 sau thời giam tìm hiểu được khoảng một tháng, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Từ năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M hay nhậu nhẹt, đánh đập chị H, chính quyền địa phương đã mời lên giáo dục nhiều lần nhưng không sửa đổi. Hai năm nay chị H và anh M không chung sống với nhau nữa. Nay chị H yêu cầu tòa án không công nhận quan hệ giữa chị H và anh M là vợ chồng.

Về con chung: Chị H và anh M 02 con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 18/10/2002 và Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004. Nguyện vọng của chị H xin được nuôi dưỡng con chung cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung anh M đồng ý với lời khai của chị Lê Thị H .

Về mâu thuẫn gia đình anh M nhận thấy giữa anh và chị H không hợp tính nết, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã. Nay tình cảm không còn nên đề nghị tuyên bố không công nhận anh M và chị H là vợ chồng.

Về con chung: Anh M có nguyện vọng giao cả hai cháu cho chị H nuôi dưỡng, tự nguyện cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng nuôi cháu Nguyễn Văn M1 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: căn cứ khoản Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng của chị Lê Thị H

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn M .

Về con chung: Căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thỏa thuận giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn M : giao cháu Nguyễn Thị H1, sinh ngày 18/10/2002 và Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng để nuôi cháu Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân

sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CưMgar, tỉnh Đăklăk.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn M tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2001, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và anh M thường mắng chửi xúc phạm và đánh đập chị H; hơn nữa anh chị có đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm luật hôn nhân gia đình. Vì vậy chị Lê Thị H đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh Nguyễn Văn M là vợ chồng là hoàn toàn chính đáng cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh M có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị H1, sinh ngày 18/10/2002 và Nguyễn Văn M1 , sinh ngày 16/02/2004, hiện cả hai cháu đang chung sống với chị H và đang đi học, trên cơ sở nguyện vọng của hai cháu và sự thỏa thuận của chị H và anh M giao con chung cho chị H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Xét việc thỏa thuận giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận sự thỏa thuận trên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình hòa giải chị H và anh M đã thỏa thuận được anh M cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng để nuôi cháu Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Về tài sản chung: Đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh M phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Áp dụng Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn M là vợ chồng.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn M về con chung như sau:

Giao cháu Nguyễn Thị H1, sinh ngày 18/10/2002 và cháu Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng để nuôi cháu Nguyễn Văn M1, sinh ngày 16/02/2004 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0004150 ngày 22/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn M phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐắkLắk;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *Thi hành án dân sự CưM'gar;*
- *UBND xã Quảng Hiệp, EaMnang;*
- *Nguyên đơn, bị đơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền Diệu